

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2021/HS-ST**

Ngày: 18-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Bé

*Thẩm phán:* Bà Lê Thị Mỹ Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Bá Lân  
Ông Nguyễn Đức Nhơn  
Ông Nguyễn Anh Nam

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Việt Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Huy Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/HSST-QĐ ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

*Họ và tên:* **Trần Thị Bích N**; sinh ngày 07 tháng 4 năm 1995 tại thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Nội trợ; nơi cư trú: Tổ 10, ấp PL, xã TPT, huyện CC, thành phố Hồ Chí Minh; con ông Trần Hữu H và bà Lê Thị Ái C; chồng: Trần Văn P; con: Có 02 con, sinh năm 2014 và 2020; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/02/2021 đến ngày 08/02/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

**\* Người bào chữa:** Bà Nguyễn Thị Bích T – Luật sư Văn phòng luật sư Tường Thủy thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi, bào chữa theo luật định; có mặt.

**\* Bị hại:** Bà Đặng Lưu Quỳnh Nh, sinh ngày: 01/10/1988;

Trú tại: 166 HV, phường TP, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm: 1992;

Trú tại: thôn AB, xã BA, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1956;

Trú tại: Thôn 9, xã PX, huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Chị Tào Mai P, sinh năm: 1995;

HKTT: Số 8 phố CV, phường PH, quận HBT, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: số 6 ngõ 302 ĐL, phường TQ, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

4. Chị Võ Thị Trà G, sinh năm: 1992;

Trú tại: Xóm 5 (VK), xã NS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An.

Tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12/2020, Trần Thị Bích N sử dụng máy điện thoại di động (hiệu OPPO, IMEI 1: 869778040911456, IMEI 2: 869778040911449, gắn sim số 0906.327406) lên mạng xã hội Zalo mua 02 tài khoản facebook có nick name “Hoàng Thị Bích L” và “Trâm H” mỗi tài khoản có giá 250.000 đồng của một người tên Hoàng (không rõ lai lịch). Sau đó, N đổi tên hai tài khoản này thành tài khoản “Nhu Như Phạm” và “Trinh Trinh” đều đăng ký xác thực cùng số thuê bao 0906.327406 với mục đích để lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua hình thức bán hàng qua mạng. Để thực hiện ý đồ, N sao chép các hình ảnh kẹo sôcôla có giá trị cao trên mạng internet rồi đăng tin bán hàng trên 02 tài khoản facebook “Nhu Như Phạm” và “Trinh Trinh”.

Từ ngày 13/01/2021 đến ngày 15/01/2021, Trần Thị Bích N đã lừa đảo chị Đặng Lưu Quỳnh Nh 10 lần, chiếm đoạt 733.530.000 đồng, cụ thể như sau:

- **Lần 1:** Lúc 21 giờ 30 phút, ngày 13/01/2021, chị Nh truy cập mạng thấy facebook “Nhu Như Phạm” đăng tin bán kẹo sôcôla loại Ferrero, chị Nh (dùng facebook “Nhi XX”) nhắn tin hỏi giá để đặt mua 40 hộp thì N báo giá với số tiền 6.470.000 đồng. Thấy giá rẻ nên chị Nh đồng ý mua, N yêu cầu chị Nh chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng Quân đội 7660101130008 mang tên Nguyễn Thị Tr và hứa ngày mai sẽ chuyển hàng cho chị Nh. Vì tin tưởng nên lúc 06 giờ 50 phút ngày 14/01/2021, chị Nh đã chuyển trực tuyến số tiền 6.470.000 đồng vào tài khoản Nguyễn Thị Tr.

- **Lần 2:** Sau khi chị Nh chuyển tiền, N tiếp tục sử dụng facebook “Trinh Trinh” đóng giả người mua sôcôla nhắn tin cho chị Nh hỏi có bán loại kẹo sôcôla dạng tháp hay không và cần mua 06 thùng để bán lại cho khách hàng. Chị Nh nhắn tin hỏi facebook “Nhu Như Phạm” thì N trả lời có và báo giá 06 thùng sôcôla dạng tháp với số tiền là 22.560.000 đồng. Chị Nh báo cho facebook “Trinh Trinh” hỏi có mua không thì N dùng facebook này trả lời đồng ý mua. Chị Nh nhắn tin đặt mua 06 thùng sôcôla dạng tháp thì N gửi số tài khoản Ngân hàng Techcombank 19033340694011 mang tên Nguyễn Thị T, nói dối là kế toán và yêu cầu chị Nh chuyển tiền vào tài khoản này và hứa sẽ chuyển kẹo

sôcôla cho chị Nh. Lúc 8 giờ 17 phút ngày 14/01/2021 chị Nh đã chuyển trực tuyến số tiền 22.560.000 đồng vào tài khoản Nguyễn Thị T.

- **Lần 3:** N sử dụng facebook “Trinh Trinh” nhắn tin cho chị Nh hỏi cần mua 7 thùng kẹo sôcôla loại hình cầu vàng và 02 thùng kẹo sôcôla loại 48 viên. Chị Nh nhắn tin hỏi facebook “Nhu Như Phạm” thì N trả lời có và báo giá với số tiền là 41.880.000 đồng. Chị Nh hỏi facebook “Trinh Trinh” có mua không thì N dùng facebook này trả lời đồng ý mua. Chị Nh nhắn tin cho facebook “Nhu Như Phạm” nói đồng ý mua thì N yêu cầu chị Nh chuyển tiền vào tài khoản Nguyễn Thị T. Lúc 9 giờ 10 phút ngày 14/01/2021, chị Nh đã chuyển trực tuyến số tiền 41.880.000 đồng vào tài khoản Nguyễn Thị T.

- **Lần 4:** N sử dụng facebook “Trinh Trinh” nhắn tin cho chị Nh hỏi cần mua 10 thùng kẹo sôcôla loại hình cầu vàng nhỏ và 03 thùng kẹo sôcôla loại 48 viên. Chị Nh nhắn tin hỏi facebook “Nhu Như Phạm” thì N dùng facebook này trả lời có và báo giá với số tiền là 46.380.000 đồng. Chị Nh hỏi facebook “Trinh Trinh” có mua không thì N dùng facebook này trả lời đồng ý mua. Chị Nh nhắn tin đặt mua kẹo sôcôla của facebook “Nhu Như Phạm” thì N yêu cầu chị Nh chuyển tiền vào tài khoản Nguyễn Thị T. Lúc 9 giờ 33 phút ngày 14/01/2021, chị Nh đã chuyển trực tuyến số tiền 46.380.000 đồng vào tài khoản Nguyễn Thị T.

- **Lần 5:** N sử dụng tài khoản facebook “Trinh Trinh” nhắn tin cho chị Nh nói khách hàng đang cần gấp 15 thùng kẹo sôcôla loại cầu vàng lớn (có nơ). Chị Nh tưởng thật nên nhắn tin hỏi facebook “Nhu Như Phạm” để đặt mua thì N nói có loại sôcôla như chị Nh yêu cầu và báo giá tiền là 58.800.000 đồng. Chị Nh hỏi facebook “Trinh Trinh” có mua không thì N dùng facebook này trả lời đồng ý mua. Chị Nh nhắn tin đặt mua 15 thùng kẹo sôcôla của facebook “Nhu Như Phạm” và N yêu cầu chị Nh chuyển tiền vào tài khoản Nguyễn Thị T. Lúc 10 giờ 12 phút ngày 14/01/2021, chị Nh đã chuyển trực tuyến số tiền 58.800.000 đồng vào tài khoản Nguyễn Thị T.

- **Lần 6:** N sử dụng tài khoản facebook “Trinh Trinh” nhắn tin cho chị Nh nói cần mua 10 thùng kẹo sôcôla loại 48 viên. Chị Nh nhắn tin hỏi facebook “Nhu Như Phạm” thì N nói còn 16 thùng kẹo sôcôla loại 48 viên và báo giá là 100.000.000 đồng, N hỏi chị Nh có mua luôn 16 thùng không thì chị Nh nhắn tin hỏi facebook “Trinh Trinh” thì N dùng facebook này nhắn tin nói với chị Nh là đồng ý mua hết. Chị Nh nhắn tin đồng ý mua 16 thùng kẹo của facebook “Nhu Như Phạm” thì N yêu cầu chị Nh chuyển tiền vào tài khoản Nguyễn Thị T. Lúc 11 giờ 10 phút ngày 14/01/2021, chị Nh đã chuyển trực tuyến số tiền 100.000.000 đồng vào tài khoản Nguyễn Thị T.

- **Lần 7:** N sử dụng tài khoản facebook “Trinh Trinh” nhắn tin cho chị Nh nói cần mua 20 thùng kẹo sôcôla dạng tháp. Chị Nh nhắn tin hỏi facebook “Nhu Như Phạm” thì N báo giá số tiền là 126.880.000 đồng. Chị Nh nhắn tin hỏi facebook “Trinh Trinh” có đồng ý mua không thì N dùng facebook này nhắn tin trả lời đồng ý mua. Chị Nh nhắn tin cho facebook “Nhu Như Phạm” đặt mua 20

thùng keo sôcôla dạng tháp thì N yêu cầu chị Nh chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank 0501000007737 mang tên Võ Thị Trà G. Lúc 11 giờ 55 phút ngày 14/01/2021, chị Nh đã chuyển trực tuyến số tiền 126.880.000 đồng vào tài khoản Võ Thị Trà G.

- **Lần 8:** N sử dụng tài khoản facebook “Trinh Trinh” nhắn tin cho chị Nh nói cần mua kẹo sôcôla loại hộp 30 viên. Chị Nh nhắn tin hỏi facebook “Nhu Như Phạm” thì N trả lời không có loại sôcôla hộp 30 viên mà có loại sôcôla hộp 24 viên. Chị Nh nhắn tin hỏi facebook “Trinh Trinh” có mua loại sôcôla hộp 24 viên thì N đồng ý và hỏi đặt mua 22 thùng. Chị Nh nhắn tin cho facebook “Nhu Như Phạm” hỏi mua 22 thùng thì N báo giá với số tiền 175.560.000 đồng, chị Nh báo lại giá cho facebook “Trinh Trinh” thì N đồng ý mua. N yêu cầu chị Nh chuyển tiền vào số tài khoản Ngân hàng Quân đội 7850119958888 mang tên Tào Mai P. Lúc 18 giờ 39 phút ngày 14/01/2021, chị Nh đã chuyển trực tuyến số tiền 175.560.000 đồng vào tài khoản Tào Mai P.

- **Lần 9:** N sử dụng tài khoản facebook “Trinh Trinh” nhắn tin cho chị Nh nói cần mua 10 thùng sôcôla loại hộp thiếc. Chị Nh nhắn tin hỏi facebook “Nhu Như Phạm” thì N trả lời có loại bánh hộp thiếc và báo giá 10 thùng với số tiền 107.200.000 đồng. Chị Nh báo lại cho facebook “Trinh Trinh” thì N đồng ý mua. Chị Nh nhắn tin cho facebook “Nhu Như Phạm” nói đồng ý mua 10 thùng bánh hộp thiếc, nhưng vì không đủ tiền nên chị Nh chuyển trước 95.000.000 đồng, còn 12.200.000 đồng sẽ chuyển sau. N nói chị Nh chuyển tiền vào tài khoản của Tào Mai P. Lúc 19 giờ 14 phút ngày 14/01/2021, chị Nh đã chuyển trực tuyến số tiền 95.000.000 đồng vào tài khoản Tào Mai P.

- **Lần 10:** N sử dụng tài khoản facebook “Trinh Trinh” nhắn tin cho chị Nh nói cần mua 16 thùng loại bánh hộp thiếc. Chị Nh nhắn tin hỏi facebook “Nhu Như Phạm” thì N trả lời có và báo giá với số tiền 171.520.000 đồng, N tính cộng số tiền này với số tiền nợ 12.200.000 đồng, tổng cộng là 183.720.000 đồng và yêu cầu chị Nh chuyển số tiền trên cho Nhân. Chị Nh nhắn tin hỏi facebook “Trinh Trinh” thì N trả lời đồng ý mua. Chị Nh nhắn tin cho facebook “Nhu Như Phạm” đồng ý mua 16 thùng bánh hộp thiếc, nhưng vì không đủ tiền nên chị Nh sẽ chuyển trước 60.000.000 đồng, số tiền còn lại 123.720.000 đồng hẹn sáng ngày hôm sau sẽ chuyển. N nói chị Nh chuyển tiền vào tài khoản của Nguyễn Thị T thì lúc 19 giờ 53 phút ngày 14/01/2021, chị Nh đã chuyển 60.000.000 đồng vào tài khoản Nguyễn Thị T.

Đến sáng sớm ngày 15/01/2021, N dùng facebook “Trinh Trinh” nhắn tin với chị Nh, nói dối là “khách hàng bị tai nạn giao thông phải nhập viện nên hủy đơn hàng”, chị Nh nhắn tin báo cho facebook “Nhu Như Phạm” thì N nói sẽ giúp chị Nh bán giúp số hàng mà chị Nh đặt mua.

Số tiền chiếm đoạt của chị Nh, N sử dụng hết vào việc mua tiền điện tử Win để đầu tư trên sàn Wefinex. Sáng ngày 15/01/2021, N đầu tư trúng và yêu cầu người bán Win chuyển số tiền 117.000.000 đồng và 23.500.000 đồng (từ 02

tài khoản Nguyễn Thị T và Võ Thị Trà G) cho chị Nh nhưng nói dối là bán được hàng giúp cho chị Nh.

Sau khi chiếm đoạt tiền của chị Nh, N khóa 02 tài khoản facebook tên “Nhu Như Phạm”, “Trinh Trinh” và số thuê bao 0906.327406; không có hàng socola Mỹ để chuyển và chặn liên lạc với chị Nh.

Như vậy, N chiếm đoạt của chị Nh tổng số tiền là 733.530.000 đồng, N đã khắc phục 140.500.000 đồng, còn 593.030.000 đồng chưa khắc phục cho chị Nh.

Qua điều tra, Trần Thị Bích N khai: N vay tiền của người khác để tiêu xài rồi dẫn đến không có tiền trả nợ, N nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác, số tiền chiếm đoạt của chị Nh được N sử dụng để tham gia đầu tư sàn giao dịch kỹ thuật số Wefinex trên mạng internet. Trước khi chị Nh chuyển tiền, N yêu cầu chị Nh chuyển vào các tài khoản của những người bán Win trên sàn Wefinex, chụp biên lai chuyển tiền để N sao chép lại biên lai đó và gửi cho người bán Win để họ biết số tiền N mua Win, người bán sẽ chuyển Win vào tài khoản “trinhtrinhnhutrinh” trên sàn giao dịch kỹ thuật số Wefinex trên mạng internet. N đầu tư trên sàn Wefinex, nếu trúng sẽ được cộng tiền, thua thì mất tiền.

Số Win mua được từ tiền chiếm đoạt của chị Nh, N tiếp tục bán Win cho người thu mua Win trên zalo 02 lần được 117.000.000 đồng, N trả qua tài khoản (không nhớ rõ tên và số tài khoản) cho facebook “Qua Kiu” và được 30.000.000 đồng cho facebook “Nhưng”, đây là 02 tài khoản facebook N lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng hình thức tương tự như lừa đảo chiếm đoạt tài sản đối với Nhi, trong đó facebook “Qua Kiu”, N chiếm đoạt 288.000.000 đồng, facebook “Nhưng”, N chiếm đoạt 40.000.000 đồng; số tiền còn lại N tiếp tục đầu tư và thua hết.

Ngày 02/02/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi tiến hành khám xét chỗ ở của bị can Trần Thị Bích N tại nhà ông Trần Hữu H, (sinh năm 1953, cha ruột Nhân) tại Ấp Chợ, xã TPT, huyện CC, thành phố Hồ Chí Minh và tạm giữ:

+ 03 máy điện thoại di động đều hiệu OPPO:

- Máy 1 có số IMEI 1: 869778040911456, số IMEI 2: 869778040911449;
- Máy 2 có số IMEI 1: 862651039947418, số IMEI2: 862651039947400;
- Máy 3 có số IMEI 1: 862208041531373, số IMEI 2: 862208041531365.

Trong đó máy điện thoại di động có số IMEI 1: 869778040911456, IMEI 2: 869778040911449 được N sử dụng để thực hiện hành vi lừa đảo.

+ 03 sim điện thoại di động số 0906.327406, 0355.501819, 0366.660948, trong đó sim số 0906.327406 được N sử dụng để thực hiện hành vi lừa đảo.

+ 04 thẻ ATM ngân hàng: Techcombank (2 thẻ), Vietinbank (01 thẻ) và BIDV (01 thẻ) tên Trần Thị Bích N

+ 01 máy tính bảng hiệu Samsung,

+ 01 căn cước công dân, 01 thẻ N viên, 01 sổ hộ khẩu tên Trần Văn P

+ 01 căn cước công dân tên Trần Thị Bích N

+ 01 chứng minh nhân dân tên Trần Ngọc T.

+ 05 giấy nộp tiền của Ngân hàng BIDV, người hưởng Trần Thị Bích N.

+ Số tiền 8.300.000 đồng.

\* Kết luận giám định:

+ Kết luận giám định số 136/KLGD-PC09 ngày 05/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi trích xuất nội dung cuộc trò chuyện trong Messenger giữa tài khoản tên “Nhi Qn” ID facbook: 100056090748681 với tài khoản tên “Nhu Như Phạm” ID Facebook: 100007956456278 và với tài khoản tên “Trinh Trinh” ID Facebook: 100005791066809 được lưu trong điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE, model: MWGF2LL/A, IMEI: 353901101633727 (BL 77-96).

+ Kết luận giám định số 204/KLGD-PC09 ngày 05/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi trích xuất nội dung cuộc trò chuyện trong Messenger giữa tài khoản tên “Nhi Qn” ID facbook: 100056090748681 với tài khoản tên “Nhu Như Phạm” ID Facebook: 100007956456278 được lưu trong điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, model: CPH1989, IMEI 1: 869778040911456, IMEI 2: 869778040911449 (BL 101-120).

Nội dung kết luận giám định thể hiện thủ đoạn gian dối của N đã thực hiện để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Đặng Lê Quỳnh Nhi.

Tại bản Cáo trạng số 1907/CT-VKS ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Trần Thị Bích N về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:*

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Bích N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị Bích N từ 12 năm đến 13 năm tù.

Về phả nhân dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Trần Thị Bích N có trách nhiệm trả lại cho bị hại Đặng Lưu Quỳnh Nh số tiền 593.030.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

\* *Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa:* Thống nhất cáo trạng truy tố bị cáo Trần Thị Bích N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo

điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện trả lại số tiền 140.500.000 đồng cho người bị hại; bị cáo có con nhỏ, chưa có tiền án, tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo bằng mức án khởi điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là 12 năm tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[I] Về tố tụng:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Bích N vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, đồng thời bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử chấp nhận và quyết định xét xử vắng mặt bị cáo.

[3] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, trong đó: Chị Nguyễn Thị Tr có đơn xin xét xử vắng mặt; bà Nguyễn Thị T, chị Tào Mai P, chị Võ Thị Trà G vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trên.

#### **[II] Về nội dung:**

[1] Căn cứ lời khai của bị cáo Trần Thị Bích N, lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và theo nội dung đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 09/11/2021 của bị cáo Trần Thị Bích N, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền tiêu xài và trả nợ, bị cáo Trần Thị Bích N nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng hình thức bán hàng qua mạng. Để thực hiện ý định, bị cáo sao chép hình ảnh kẹo socola có giá trị cao trên mạng, rồi sử dụng tài khoản facebook có tên “Nhu Như Phạm” để đăng tin bán kẹo socola. Khi người bị hại Đặng Lưu Quỳnh Nh hỏi mua socola để bán lại, bị cáo báo với chị Nh có hàng và yêu cầu chị Nh chuyển tiền trước cho bị cáo. Sau đó, bị cáo sử dụng tài khoản facebook có tên “Trinh Trinh” đóng giả người mua socola nhắn

tin cho chị Nh để đặt mua socola nhằm tạo niềm tin có thể bán được hàng cho chị Nh. Với thủ đoạn như trên, từ ngày 13/01/2021 đến ngày 15/01/2021, bị cáo đã lừa chị Nh chuyển tiền cho bị cáo 10 lần với tổng số tiền 733.530.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Trần Thị Bích N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[2.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã trả lại một phần số tiền chiếm đoạt cho người bị hại. Bị cáo có N thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[2.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Đặng Lưu Quỳnh Nh 10 lần, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] Về phá nhân dân sự: Bị cáo chiếm đoạt của chị Đặng Lưu Quỳnh Nh số tiền 733.530.000 đồng, đã trả lại cho chị Nh số tiền 140.500.000 đồng. Do đó, buộc bị cáo có trách nhiệm trả lại cho chị Nh số tiền 593.030.000 đồng.

[4] Đối với Nguyễn Thị Tr, Nguyễn Thị T, Tào Mai P, Võ Thị Trà G là những chủ tài khoản ngân hàng được bị cáo Trần Thị Bích N sử dụng để chiếm đoạt tiền của bị hại. Trong quá trình điều tra điều khai không biết bị cáo và không biết việc bị cáo lừa đảo chiếm đoạt tiền của bị hại. Do đó, không xem xét trách nhiệm hình sự của những người này là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với: 01 (một) máy điện thoại di động hiệu OPPO, kiểu mẫu CPH1989, số IMEI 1: 869778040911456, số IMEI 2: 869778040911449 của bị cáo Trần Thị Bích N, đây là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Đối với: 01 (một) sim điện thoại 0906327406 (số seri sim: 8401201150051579) của bị cáo Trần Thị Bích N là phương tiện phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 04 (bốn) thẻ ATM: Techcombank (02 thẻ), Vietinbank (01 thẻ) và BIDV (01 thẻ) đều mang tên TRAN THI BICH NHAN của bị cáo Trần Thị Bích N, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/11/2021 giữa Công an tỉnh Quảng Ngãi và Cục Thi hành á nhân dân sự tỉnh Quảng Ngãi).

+ Đối với số tiền 8.300.000 đồng thu của bị cáo Trần Thị Bích N, đang tạm giữ tại Cục Thi hành án nhân dân sự tỉnh Quảng Ngãi, tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo Ủy nhiệm chỉ lập ngày 02/11/2021 của Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi).

+ Đối với các vật chứng: 02 máy điện thoại di động hiệu OPPO: Máy 1 có số IMEI 1: 862651039947418, số IMEI2: 862651039947400; máy 2 có số IMEI 1: 862208041531373, số IMEI 2: 862208041531365; 01 sim điện thoại di động số 0355.501819; 01 máy tính bảng hiệu Samsung; 01 căn cước công dân, 01 thẻ N viên, 01 sổ hộ khẩu đều mang tên Trần Văn P. Là tài sản, đồ vật của ông Trần Văn P, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Phước là có cơ sở.

+ Đối với các vật chứng: 01 sim điện thoại di động số 0366.660948; 01 căn cước công dân tên Trần Thị Bích N; 01 chứng minh nhân dân tên Trần Ngọc Tuyền; 05 giấy nộp tiền của Ngân hàng BIDV, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là có cơ sở.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[7] Đề nghị của người bào chữa được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thị Bích N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo Trần Thị Bích N phải chịu 27.721.200 đồng án phí hình sự sơ thẩm (20.000.000 đồng + 193.030.000 đồng x 4%).

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Bích N phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Thị Bích N 08 (Tám) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/02/2021 đến ngày 08/02/2021.

2. *Về phần nhân dân sự*: Buộc bị cáo trả lại cho người bị hại Đặng Lưu Quỳnh Nh số tiền 593.030.000 đồng.

3. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Tuyên:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) máy điện thoại di động hiệu OPPO, kiểu mẫu CPH1989, số IMEI 1: 869778040911456, số IMEI 2: 869778040911449.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) sim điện thoại 0906327406 (số seri sim: 8401201150051579).

- Trả lại cho bị cáo Trần Thị Bích N: 04 (bốn) thẻ ATM: Techcombank (02 thẻ), Vietinbank (01 thẻ) và BIDV (01 thẻ) đều mang tên TRAN THI BICH NHAN.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/11/2021 giữa Công an tỉnh Quảng Ngãi và Cục Thi hành án nhân dân sự tỉnh Quảng Ngãi).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 8.300.000 đồng của bị cáo Trần Thị Bích N để đảm bảo thi hành án.

(Theo Ủy nhiệm chi lập ngày 02/11/2021 của Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi).

4. *Về án phí:* Bị cáo Trần Thị Bích N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 27.721.200 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***

- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng PC02 Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người TGT;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký, đóng dấu)***

**Trần Thị Bé**